

Số 31/KH-PEK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) và phát triển năng lực số cho học sinh năm học 2026–2027

Căn cứ Kế hoạch số 9261/KH-SGDĐT ngày 08/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai thực hiện nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông từ năm học 2026-2027;

Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2026-2027 của Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký.

Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký xây dựng Kế hoạch triển khai giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) và phát triển năng lực số cho học sinh năm học 2026-2027, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Giúp học sinh từng bước hình thành hiểu biết về trí tuệ nhân tạo, năng lực số và khả năng khai thác công nghệ phục vụ học tập, nghiên cứu, sáng tạo và đời sống.

Hình thành cho học sinh khả năng sử dụng AI an toàn, có đạo đức, có trách nhiệm; biết kiểm chứng thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, tôn trọng bản quyền và trung thực trong học tập. Đây là những yêu cầu cốt lõi được Sở xác định đối với giáo dục AI.

Phát triển năng lực tự học, tư duy phản biện, giải quyết vấn đề, sáng tạo và hợp tác thông qua việc sử dụng công nghệ số và AI.

Hỗ trợ giáo viên đổi mới phương pháp dạy học, xây dựng học liệu, tổ chức hoạt động học tập và kiểm tra, đánh giá.

Từng bước xây dựng môi trường giáo dục số tại trường Trung-Tiểu học Pétrus Ký, gắn giáo dục AI với chuyển đổi số của nhà trường và phát triển năng lực số cho học sinh.

2. Yêu cầu

Nội dung được triển khai phù hợp với từng cấp học, lớp học, bảo đảm tính kế thừa từ lớp 1 đến lớp 12; không gây quá tải và không làm thay đổi yêu cầu cần đạt của các môn học.

Bảo đảm 12 tiết/lớp/năm học đối với nội dung AI cốt lõi; nhà trường chủ động bố trí thêm nội dung mở rộng phù hợp với điều kiện thực tế.

Tại trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký, tổ chức 02 tiết/tháng/lớp, tương ứng khoảng 24 tiết/lớp/năm học, gồm nội dung cốt lõi, củng cố, thực hành và nội dung mở rộng về AI, năng lực số.

Kết hợp linh hoạt các hình thức: chuyên đề AI; lồng ghép trong môn học, hoạt động giáo dục; hoạt động trải nghiệm, dự án và câu lạc bộ theo nhu cầu.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, THỜI LƯỢNG

1. Đối tượng: học sinh từ lớp 1 đến lớp 12 của Trường Trung-Tiểu học Pétrus Ký.

2. Thời gian: thực hiện trong năm học 2026-2027.

3. Thời lượng: 02 tiết/tháng/lớp.

Nội dung được bố trí trong thời khóa biểu, hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm hoặc các hình thức phù hợp với từng cấp học.

Đối với nội dung cốt lõi, nhà trường bảo đảm thực hiện tối thiểu 12 tiết/lớp/năm học theo hướng dẫn của Sở.

III. NỘI DUNG GIÁO DỤC

Nội dung được xây dựng theo lộ trình: Làm quen → Sử dụng → Vận dụng → Sáng tạo → Ứng dụng AI trong học tập và nghề nghiệp. Cụ thể như sau:

1. Cấp Tiểu học	Lớp 1–2: Làm quen với công nghệ và AI.	- Làm quen với khái niệm AI thông qua các tình huống gần gũi. - Nhận biết một số sản phẩm có sự hỗ trợ của AI. - Sử dụng thiết bị số đúng cách, an toàn. - Bảo vệ thông tin cá nhân. - Hình thành thói quen ứng xử văn minh trên môi trường số. - Sản phẩm: tranh, câu chuyện, bài trình bày, sản phẩm học tập đơn giản.
	Lớp 3, 4, 5: AI hỗ trợ học tập và sáng tạo.	- Nhận biết khả năng và giới hạn của AI. - Sử dụng công cụ số và AI ở mức độ phù hợp để hỗ trợ học tập. - Tìm kiếm, lựa chọn và kiểm tra thông tin. - Sử dụng AI để hình thành ý tưởng, tạo hình ảnh, câu chuyện, bài trình bày. - Giáo dục bản quyền, bảo vệ dữ liệu và sử dụng AI có trách nhiệm. - Sản phẩm: poster, infographic, bài trình bày, video ngắn, sản phẩm STEM.
2. Cấp THCS	Lớp 6: Làm quen với AI và Công dân số.	- Khái niệm cơ bản về AI. - Công dân số và an toàn thông tin. - Bảo vệ dữ liệu cá nhân. - Quy tắc ứng xử trên môi trường số. - Nhận biết sản phẩm do AI tạo ra. - Sản phẩm: Poster, infographic, bài trình bày.
	Lớp 7: AI hỗ trợ học tập.	- Viết câu lệnh (Prompt). - Tìm kiếm và xử lý thông tin.

		- AI hỗ trợ học Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh và các môn học. - Ghi chú, tóm tắt tài liệu. - Kiểm chứng thông tin do AI cung cấp. - Sản phẩm: Slide, Mindmap, video ngắn.
	Lớp 8: Sáng tạo nội dung số với AI.	- Thiết kế hình ảnh, video, podcast. - Thuyết trình với sự hỗ trợ của AI. - Canva AI và các công cụ thiết kế. - Xây dựng học liệu số. - Bản quyền và sử dụng nội dung AI. - Sản phẩm: Video, poster, podcast, website mini.
	Lớp 9: AI trong nghiên cứu và STEM.	- AI hỗ trợ nghiên cứu. - Thu thập và phân tích dữ liệu. - Tìm kiếm, xử lý và trích dẫn tài liệu. - Sử dụng AI trong dự án STEM. - Xây dựng báo cáo nghiên cứu. - Sản phẩm: Đề tài STEM, báo cáo nghiên cứu, sản phẩm AI.
3. Cấp THPT	Lớp 10: AI trong học thuật và đổi mới sáng tạo.	- AI trong học tập và nghiên cứu. - AI hỗ trợ lập trình. - Phân tích dữ liệu. - Thiết kế sản phẩm số. - Ứng dụng AI theo môn học. - Kiểm chứng và đánh giá kết quả do AI tạo ra. - Sản phẩm: Dự án AI, website, sản phẩm STEM.
	Lớp 11: AI và định hướng nghề nghiệp.	- AI trong các ngành nghề. - AI hỗ trợ nghiên cứu và học tập. - Marketing số. - Thiết kế CV và hồ sơ năng lực số. - Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo. - Đạo đức và trách nhiệm khi sử dụng AI. - Sản phẩm: Dự án khởi nghiệp, Business Model Canvas, hồ sơ năng lực số.
	Lớp 12: AI và tương lai.	- AI và sự thay đổi của thị trường lao động. - AI trong các ngành nghề và lĩnh vực chuyên môn. - AI hỗ trợ học tập, nghiên cứu và chuẩn bị cho đại học. - Xây dựng sản phẩm/dự án ứng dụng AI. - Đạo đức AI, bản quyền, dữ liệu cá nhân và trung thực học thuật.

		- Xây dựng năng lực số phục vụ học tập và nghề nghiệp sau THPT. - Sản phẩm: Dự án AI, sản phẩm nghiên cứu, hồ sơ năng lực số/career portfolio.
--	--	---

IV. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC

- Việc tổ chức dạy học thực hiện theo hướng học sinh là chủ thể, giáo viên là người hướng dẫn, tổ chức và hỗ trợ.

- Ưu tiên: Dạy học theo dự án; Dạy học giải quyết vấn đề; Dạy học trải nghiệm; Dạy học kết hợp; STEM/STEAM; Học tập hợp tác, thảo luận nhóm.

- Khuyến khích học sinh sử dụng AI để tìm kiếm thông tin, phân tích dữ liệu, xây dựng sản phẩm, thuyết trình, nghiên cứu khoa học và phát triển ý tưởng, đồng thời phải biết kiểm chứng thông tin và trích dẫn nguồn.

- Các hình thức tổ chức gồm:

+ Chuyên đề AI: bảo đảm nội dung cốt lõi.

+ Lòng ghép trong môn học: giúp học sinh vận dụng AI vào thực tế học tập.

+ Hoạt động trải nghiệm/dự án: tạo sản phẩm.

+ Câu lạc bộ AI: dành cho học sinh có nhu cầu tìm hiểu sâu hơn.

V. TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN

1. Nội dung tập huấn

- Trang bị kiến thức cơ bản về trí tuệ nhân tạo (AI) và Khung nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) theo Quyết định số 2422/QĐ-BGDĐT.

- Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) an toàn, có đạo đức, trách nhiệm; bảo vệ dữ liệu cá nhân, bản quyền và kiểm chứng thông tin do AI tạo ra.

- Hướng dẫn giáo viên khai thác trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thiết kế bài dạy, học liệu, hoạt động học tập và đánh giá học sinh.

- Hướng dẫn xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) theo từng khối lớp; chia sẻ, thực hành và xây dựng sản phẩm ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học.

2. Hình thức tập huấn

- Tổ chức tập huấn tập trung kết hợp trực tuyến, thực hành có hướng dẫn và sinh hoạt chuyên môn theo tổ/nhóm chuyên môn.

3. Thời gian tập huấn

- Thực hiện vào đầu năm học và tiếp tục bồi dưỡng, cập nhật trong năm học theo nhu cầu thực tế.

4. Yêu cầu thực hiện

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên được tiếp cận nội dung tập huấn; mỗi giáo viên xây dựng ít nhất 01 sản phẩm/học liệu hoặc hoạt động dạy học có ứng dụng AI phù hợp với môn học và cấp học.

5. Minh chứng thực hiện

- Kế hoạch và tài liệu tập huấn; danh sách tham dự; hình ảnh/biên bản; sản phẩm thực hành; học liệu và sản phẩm ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) của giáo viên.

VI. CÔNG CỤ VÀ ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN

- Nhà trường lựa chọn công cụ phù hợp với độ tuổi và mục tiêu giáo dục; ưu tiên các nền tảng đã được rà soát về bảo mật, dữ liệu và điều kiện sử dụng.

- Có thể khai thác các công cụ mà Pétrus Ký đã xác định như: ChatGPT; Microsoft Copilot; Google Gemini; NotebookLM; Canva AI; Gamma; Google Workspace for Education; Microsoft 365 Education.

- Việc sử dụng công cụ phải theo hướng dẫn và sự cho phép của nhà trường; không sử dụng AI để gian lận, sao chép hoặc vi phạm bản quyền.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu

- Chỉ đạo xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) và năng lực số từ lớp 1 đến lớp 12.

- Phân công giáo viên, tổ/nhóm chuyên môn phụ trách. Xây dựng khung thời gian thực hiện 02 tiết/tháng.

- Kiểm tra, đánh giá tiến độ và hiệu quả thực hiện. Chỉ đạo rà soát công cụ, tài khoản và dữ liệu trước khi sử dụng.

2. Tổ/nhóm chuyên môn

- Phối hợp xây dựng nội dung giảng dạy trí tuệ nhân tạo (AI) phù hợp với từng môn học, cấp học.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn để thiết kế, thử nghiệm và điều chỉnh hoạt động giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI).

- Lồng ghép trí tuệ nhân tạo (AI) vào các môn học phù hợp. Xây dựng và chia sẻ học liệu số, nhiệm vụ học tập và sản phẩm mẫu.

3. Giáo viên Tin học/giáo viên được phân công

- Chủ trì triển khai các chuyên đề giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) theo kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy, tổ chức thực hành và hướng dẫn học sinh sử dụng công cụ phù hợp với nội dung triển khai.

- Hỗ trợ giáo viên các môn học khác trong việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI). Theo dõi, tổng hợp sản phẩm học tập của học sinh.

4. Giáo viên bộ môn

- Chủ động lồng ghép trí tuệ nhân tạo (AI) vào môn học khi phù hợp.

- Hướng dẫn học sinh sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để hỗ trợ nhưng không thay thế tư duy và hoạt động học tập của học sinh.

- Kiểm tra việc sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), yêu cầu học sinh giải thích, kiểm chứng và chịu trách nhiệm về sản phẩm.

5. Giáo viên chủ nhiệm

- Thông tin đến học sinh và cha mẹ học sinh về mục tiêu, nội dung và yêu cầu sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI).

- Theo dõi việc tham gia của học sinh. Phối hợp giáo dục học sinh về an toàn, đạo đức và trách nhiệm trên môi trường số.

6. Bộ phận Công nghệ thông tin

- Hỗ trợ tài khoản, nền tảng và hạ tầng kỹ thuật. Phối hợp rà soát công cụ và bảo đảm an toàn dữ liệu. Hỗ trợ xử lý các vấn đề kỹ thuật phát sinh.

7. Học sinh

- Tham gia đầy đủ các hoạt động do giáo viên bộ môn, các tổ chuyên môn, nhà trường tổ chức.

- Chủ động thực hành và hoàn thành sản phẩm. Sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) đúng mục đích, trung thực và có trách nhiệm.

- Kiểm chứng thông tin, tôn trọng bản quyền và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

VIII. ĐÁNH GIÁ VÀ SẢN PHẨM

- Việc đánh giá tập trung vào: Mức độ hiểu biết về trí tuệ nhân tạo (AI); Khả năng sử dụng công cụ; Khả năng kiểm chứng thông tin; Khả năng vận dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào học tập; Tính sáng tạo của sản phẩm; Khả năng giải thích quá trình thực hiện; Ý thức về bản quyền, dữ liệu cá nhân và trung thực học thuật.

- Không đánh giá học sinh chỉ dựa vào sản phẩm cuối cùng; chú trọng quá trình thực hiện và mức độ đóng góp thực chất của học sinh, phù hợp với hướng dẫn của Sở.

- Mỗi lớp/tổ chuyên môn từng bước hình thành các sản phẩm: Bài trình bày → Poster/Infographic → Video/Podcast → Dự án STEM → Dự án AI → Hồ sơ năng lực số.

IX. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện từ nguồn kinh phí của nhà trường và các nguồn hợp pháp khác theo quy định; ưu tiên khai thác học liệu mở, phần mềm miễn phí và cơ sở vật chất hiện có, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

X. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các tổ/nhóm chuyên môn định kỳ báo cáo: Tình hình thực hiện chương trình; Số tiết đã thực hiện; Sản phẩm học tập của học sinh; Những mô hình, cách làm hiệu quả; Khó khăn, vướng mắc; Các vấn đề liên quan đến an toàn, dữ liệu, bản quyền và việc sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI).

Cuối năm học, nhà trường tổ chức đánh giá kết quả triển khai và thực hiện báo cáo theo yêu cầu của Sở GDĐT.

Trên đây là Kế hoạch triển khai giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) và phát triển năng lực số cho học sinh năm học 2026-2027 của Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký. Trong

quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ chuyên môn và bộ phận liên quan kịp thời báo cáo Ban Giám hiệu để được hướng dẫn, điều chỉnh phù hợp./.

Nơi nhận:

- Tổ chuyên môn (để triển khai);
- GV TrH (để thực hiện);
- Đảng PMQLVB;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Ngọc Nam



PHỤ LỤC
KHUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) VÀ NĂNG
LỰC SỐ TẠI TRƯỜNG TRUNG-TIỂU HỌC PÉTRUS KÝ
(Kèm theo Kế hoạch số 311/KH-PEK ngày ..15. tháng ..9.. năm 2026 của
Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký)

1. Định hướng thực hiện

- Thời lượng dự kiến: 02 tiết/tháng/lớp, thực hiện trong năm học; kế hoạch hiện hành của Pétrus Ký cũng đang xác định thời lượng này đối với chương trình AI và năng lực số.

Trong tổng thời lượng thực hiện, bảo đảm đầy đủ nội dung AI cốt lõi theo hướng dẫn của Sở; thời lượng còn lại sử dụng để thực hành, củng cố, phát triển năng lực số và triển khai các hoạt động mở rộng phù hợp.

- Nội dung được phân hóa theo độ tuổi, bảo đảm tính kế thừa từ lớp 1 đến lớp 12.

- Ưu tiên phương pháp thực hành, trải nghiệm, dự án, giải quyết vấn đề và STEM/STEAM; giáo viên giữ vai trò hướng dẫn, học sinh chủ động khám phá và tạo sản phẩm.

2. Khung chương trình

Khối	A. Tư duy lấy con người làm trung tâm	B. Đạo đức AI	C. Các kỹ thuật và ứng dụng AI	D. Thiết kế hệ thống AI	Thời lượng
Lớp 1	Con người có cảm xúc, AI không có cảm xúc thật; AI có thể mô phỏng cảm xúc; nhận diện AI trong cuộc sống; AI giúp ích cho con người.	Việc làm tốt/xấu khi sử dụng máy thông minh; không gây hại; biết phân biệt hành vi phù hợp và không phù hợp.	Nhận biết AI; một số ứng dụng AI quen thuộc; chức năng cơ bản của thiết bị thông minh.	Máy thông minh học từ ví dụ; nhận biết một số máy thông minh và cách máy hỗ trợ giải quyết vấn đề.	16 tiết
Lớp 2	Khi nào nên/không nên dùng AI; AI làm việc dưới sự kiểm soát của con người; AI trong gia đình; AI hỗ trợ con người.	Đổi xử công bằng; phân biệt thông tin thật – giả; bảo vệ thông tin cá nhân; sử dụng máy thông minh đúng cách.	Chức năng và công cụ AI; cách AI học từ dữ liệu/học AI phân loại đồ vật đơn giản.	Nhiều loại máy thông minh; máy thông minh giúp giải quyết vấn đề gần gũi; hình thành ý tưởng sử dụng AI.	16 tiết
Lớp 3	AI trong học tập; không phụ thuộc hoàn toàn vào AI;	Cùng máy thông minh làm việc tốt; bảo vệ	Dữ liệu và cách AI học; sơ lược cách AI phân	Ý tưởng máy thông minh; vai trò của dữ liệu;	16 tiết

	suy nghĩ trước khi sử dụng; AI trong trường học; kiểm tra kết quả AI.	thông tin cá nhân; nhận biết hành vi an toàn, có trách nhiệm.	loại; làm quen với một số ứng dụng AI trực quan.	bước đầu hiểu quá trình huấn luyện máy.	
Lớp 4	AI trong công việc hằng ngày; AI hỗ trợ nhưng con người suy nghĩ và quyết định; AI vì cuộc sống tốt đẹp hơn; AI trong xã hội.	Hệ thống AI công bằng; giúp AI công bằng; nhận biết AI có thể sai hoặc thiên vị.	Kỹ thuật AI dựa trên luật; kỹ thuật học máy; ứng dụng AI quen thuộc; trải nghiệm một số công cụ học máy trực quan.	Dữ liệu tốt cho máy thông minh; máy thông minh có thể học sai; từ vấn đề đến ý tưởng AI.	16 tiết
Lớp 5	Con người chịu trách nhiệm; AI không thay thế con người; AI phục vụ lợi ích chung; vai trò của con người trong kỷ nguyên AI.	Hiểu cách AI có thể đưa ra kết quả chưa công bằng; bảo vệ dữ liệu; sử dụng AI có trách nhiệm.	Thuật toán AI dựa trên luật; ứng dụng học máy trực quan; làm quen công cụ trải nghiệm học máy.	Quy trình huấn luyện AI; thu thập dữ liệu; cải tiến hệ thống AI bằng dữ liệu.	16 tiết
Lớp 6	Con người tạo và điều khiển AI; AI hoạt động theo lập trình; con người ra quyết định với AI; quyền riêng tư và bảo vệ dữ liệu cá nhân.	Mặt tốt/mặt xấu của AI; an toàn khi sử dụng AI; đánh giá và hành động vì môi trường AI an toàn, có đạo đức.	Thành phần cơ bản của kiến trúc AI; cách AI hoạt động; một số công nghệ và ứng dụng AI quen thuộc.	Lựa chọn AI phù hợp; nhận biết giới hạn của AI so với con người; hình thành ý tưởng giải pháp AI.	16 tiết
Lớp 7	Quyền ra quyết định; xác thực kết quả AI; hậu quả khi để AI quyết định; ngăn chặn công cụ AI có hại.	Trách nhiệm khi sử dụng AI; nhận diện và phòng tránh rủi ro; bảo vệ dữ liệu.	Tác động tích cực/tiêu cực của AI; ứng dụng AI trong học tập; một số công nghệ AI đơn giản; dữ liệu huấn luyện.	Ý tưởng dự án AI từ thực tiễn; xây dựng sản phẩm có ứng dụng AI.	16 tiết
Lớp 8	Quyền tự chủ của con người; bảo vệ	Trách nhiệm phát triển và sử	Cách AI thực hiện một số	Lập kế hoạch dự án AI; thực	16 tiết

	quyền tự chủ; AI không thay thế con người; rủi ro lạm dụng AI; nguy cơ bị AI theo dõi, thao túng.	dụng AI; phòng tránh rủi ro dữ liệu; sử dụng AI an toàn, có trách nhiệm.	chức năng; nhận diện cảm xúc; thực hành AI giải quyết vấn đề và tạo sản phẩm số.	hiện dự án AI đơn giản; thử nghiệm và điều chỉnh sản phẩm.	
Lớp 9	Người dùng và người tạo AI; trách nhiệm pháp lý, trách nhiệm giải trình; tác động xã hội của AI; thiên vị và thành kiến; định hướng học tập và nghề nghiệp.	Kiến tạo AI công bằng; trách nhiệm khi phát triển AI; nhận diện nội dung giả mạo và rủi ro do AI.	Vận dụng AI giải quyết vấn đề; tạo sản phẩm AI đơn giản; cải thiện dữ liệu để nâng cao chất lượng sản phẩm.	Con người đồng sáng tạo và dẫn dắt AI; kiểm tra, đánh giá và cải tiến sản phẩm AI.	16 tiết
Lớp 10	Con người trong hệ thống AI; con người cần kiểm soát AI; rủi ro đối với con người/xã hội; pháp luật liên quan đến AI.	Tuân thủ quy định và pháp luật; đạo đức trong vận hành và sáng tạo AI; thiên vị, quyền riêng tư, minh bạch.	Ứng dụng AI giải quyết vấn đề thực tế; AI trong học tập; đặt prompt phù hợp mục tiêu; AI tạo sinh, phân loại, dự đoán; dữ liệu huấn luyện.	Hình thành ý tưởng hệ thống AI; xác định mục tiêu; tìm hiểu các thành phần: dữ liệu – mô hình – thuật toán – đầu ra – phản hồi.	16 tiết
Lớp 11	Quy trình sử dụng AI an toàn; AI nâng cao năng lực con người; AI bền vững và công bằng; quyền của người dùng dữ liệu.	Phòng tránh rủi ro; đạo đức trong thiết kế AI; trách nhiệm của người sử dụng và người phát triển.	Ứng dụng AI trong học tập; prompt nâng cao; chatbot, xử lý ngôn ngữ tự nhiên, thị giác máy tính, cảm biến; tùy chỉnh AI; RAG; mạng nơ-ron; phân cụm, phân lớp.	Thiết kế hệ thống AI; vận hành; phân tích mối quan hệ giữa mục tiêu, dữ liệu và các thành phần; tối ưu hệ thống.	16 tiết
Lớp 12	Quyền kiểm soát của con người	Các vấn đề đạo đức; mức độ rủi	Yêu cầu đối với công cụ AI;	Giải pháp hệ thống AI; phát	16 tiết

trong dự án AI; vai trò con người trong quyết định; nguyên tắc đạo đức khi thiết kế AI; trách nhiệm công dân trong xã hội AI.	ro; trách nhiệm của người phát triển, người sử dụng và các bên trong hệ sinh thái AI.	công cụ thiết kế/phát triển AI; tùy chỉnh và tối ưu; dữ liệu; đánh giá hiệu quả; mã nguồn mở; overfitting.	triển hệ thống; kiểm thử, cải tiến; làm quen với cấu trúc và khả năng của AI Agent.
---	---	--	---

3. Phân bổ số tiết trong năm học 2026-2027

Mạch nội dung	Số tiết/năm	Tỷ lệ	Định hướng thực hiện
A. Tư duy lấy con người làm trung tâm	4 tiết	25%	Nhận thức, vai trò con người, kiểm soát AI, tác động xã hội
B. Đạo đức AI	3 tiết	18,75%	An toàn, dữ liệu cá nhân, bản quyền, công bằng, trách nhiệm
C. Các kỹ thuật và ứng dụng AI	5 tiết	31,25%	AI hoạt động thế nào, dữ liệu, công cụ, ứng dụng trong học tập
D. Thiết kế hệ thống AI	4 tiết	25%	Ý tưởng, thiết kế, thực hành, tạo sản phẩm, đánh giá và cải tiến
Tổng cộng	16 tiết	100%	

4. Thực hiện theo tháng trong năm học

Tháng	Nội dung	Số tiết	Trọng tâm
Tháng 9	AI và con người	2	A – Nhận thức về AI, vai trò con người
Tháng 10	AI vì con người	2	A – AI hỗ trợ con người, kiểm soát AI
Tháng 11	Đạo đức AI	2	B – An toàn, quyền riêng tư, bản quyền
Tháng 12	Công dân trong kỷ nguyên AI	1	A/B – Trách nhiệm, ứng xử
Tháng 1	AI hoạt động như thế nào?	2	C – Dữ liệu, thuật toán, mô hình
Tháng 2	AI trong học tập và cuộc sống	2	C – Ứng dụng AI phù hợp
Tháng 3	Thực hành và công nghệ AI	2	C – Thực hành, tạo sản phẩm
Tháng 4	Thiết kế giải pháp AI	2	D – Xác định vấn đề, hình thành ý tưởng
Tháng 5	Dự án/sản phẩm AI	1	D – Hoàn thiện, đánh giá, cải tiến
Tổng		16	